| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 15/2020/QĐST-HNGĐ | *Hải Phòng, ngày 27 tháng 3 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 30/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2020 về việc ly hôn, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đoài Thịnh, xã Thái Thịnh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; nơi ở hiện nay: Miyagiken, Sendaishi, Aobaku, Tsuchitoi 1-5-1-103, Nhật Bản;

- Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1994; địa chỉ nơi cư trú: Xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 30/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đoài Thịnh, xã Thái Thịnh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; nơi ở hiện nay: Miyagiken, Sendaishi, Aobaku, Tsuchitoi 1-5-1-103, Nhật Bản;

- Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1994; địa chỉ nơi cư trú: Xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng.

**2**. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị L và anh Trần Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung và tài sản chung: Chị Đỗ Thị L và anh Trần Văn T không có con chung và tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị L tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Lụa được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà chị L đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2010/3931 ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Đỗ Thị L được hoàn trả lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự (để thi hành);
- VKSND TP Hải Phòng;
- Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản;
- Lưu: HCTP, HS.

**THẨM PHÁN**

**Lương Thị Hải Hà**

***Hướng dẫn sử dụng mẫu số 31-VDS:***

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định; nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định.

(3) và (4) Ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Hôn nhân và Gia đình.

(5) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm thụ lý việc hôn nhân và gia đình.

(6) Ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú của người yêu cầu;

(7) Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(8) Ghi nhận định của Tòa án về những nội dung mà các đương sự thỏa thuận được theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành. Trong phần này, các đoạn văn được đánh số thứ tự trong dấu [].